

*

Số 02 -QC/HU

QUY CHẾ LÀM VIỆC
Của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy khoá X, nhiệm kỳ 2015 - 2020

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam khoá XI.
- Căn cứ Quyết định số 46-QĐ/TW ngày 01/11/2011 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI ban hành Hướng dẫn thực hiện các quy định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng trong Chương VII và chương VIII Điều lệ Đảng khoá XI.
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Lạc Dương khoá X.

Huyện ủy Lạc Dương xây dựng Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy khoá X như sau:

Chương I

**CHỨC NĂNG, TỔ CHỨC CỦA ỦY BAN KIỂM TRA HUYỆN ỦY;
TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA ỦY BAN VÀ CÁC THÀNH VIÊN
ỦY BAN KIỂM TRA HUYỆN ỦY**

Điều 1: Chức năng và tổ chức của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy

1. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy (viết tắt là UBKT Huyện ủy) là cơ quan kiểm tra, giám sát chuyên trách của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện (sau đây gọi tắt là Huyện ủy), thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được quy định trong Điều lệ Đảng; tham mưu giúp Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng bộ.

2. UBKT Huyện ủy do Huyện ủy bầu gồm một số đồng chí trong Huyện ủy và một số đồng chí ngoài Huyện ủy. Chủ nhiệm UBKT Huyện ủy do Huyện ủy bầu trong số các thành viên UBKT Huyện ủy, các Phó Chủ nhiệm UBKT Huyện ủy do UBKT Huyện ủy bầu ra trong số các thành viên UBKT Huyện ủy.

Chủ nhiệm và các Phó Chủ nhiệm là tập thể Thường trực UBKT Huyện ủy, UBKT Huyện ủy phân công một đồng chí Phó Chủ nhiệm Thường trực.

3. Thành viên UBKT Huyện ủy khi có quyết định nghỉ công tác để nghỉ hưu hoặc chuyển công tác đến cơ quan khác không liên quan thì thôi tham gia UBKT Huyện ủy đương nhiệm và báo cáo với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Huyện ủy tại kỳ họp gần nhất.

4. Tổ chức bộ máy của cơ quan UBKT Huyện ủy do Ban Thường vụ Huyện ủy quyết định và hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

Điều 2: Trách nhiệm, quyền hạn của UBKT Huyện ủy

1. Căn cứ chương trình công tác kiểm tra, giám sát của Huyện ủy để quyết định phương hướng, nhiệm vụ, chương trình công tác kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ, hàng năm; chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện quy định về tuyên truyền, phổ biến công tác kiểm tra, giám sát của Đảng.

2. Trực tiếp tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng bộ huyện do Điều lệ Đảng quy định:

2.1. Kiểm tra đảng viên, kể cả cấp ủy viên cùng cấp khi có dấu hiệu vi phạm tiêu chuẩn đảng viên, tiêu chuẩn cấp ủy viên và trong việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên; kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm trong việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, các nguyên tắc tổ chức của Đảng, pháp luật của Nhà nước; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng; kiểm tra, giám sát hoạt động của Ủy ban Kiểm tra của các Đảng ủy.

2.2. Giám sát mọi đảng viên trong Đảng bộ huyện (kể cả đồng chí Bí thư, các Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy) và tổ chức đảng cấp dưới về thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách, Nghị quyết, Chỉ thị, Quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước, đạo đức, lối sống và nội dung khác theo quy định của Đảng.

2.3. Giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên thuộc diện Huyện ủy quản lý. UBKT Huyện ủy không xem xét, giải quyết những đơn tố cáo dấu tên, mạo tên, không rõ địa chỉ và những đơn tố cáo có tên đã được cấp có thẩm quyền do Điều lệ Đảng quy định xem xét, kết luận, nay tố cáo lại nhưng không có thêm tài liệu, chứng cứ mới.

2.4. Giải quyết khiếu nại về kỷ luật đảng theo thẩm quyền do Điều lệ Đảng quy định.

2.5. Kiểm tra tài chính của cấp ủy cấp dưới và cơ quan tài chính cấp ủy cùng cấp.

2.6. UBKT Huyện ủy quyết định khiển trách, cảnh cáo cấp ủy viên cơ sở và cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý nhưng không phải là Huyện ủy viên; quyết định các hình thức kỷ luật đảng viên, kể cả Bí thư, Phó Bí thư, cấp ủy viên của Chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở hoặc cán bộ thuộc diện Đảng ủy cơ sở quản lý nhưng không phải là Đảng ủy viên Đảng ủy cơ sở hay cán bộ do Huyện ủy quản lý.

2.7. Quyết định đình chỉ sinh hoạt đảng của cấp ủy viên cấp dưới trực tiếp và đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý nhưng không phải là Huyện ủy viên khi bị tạm giam, truy tố; quyết định đình chỉ sinh hoạt cấp ủy viên cấp dưới trực tiếp khi bị khởi tố.

2.8. Thu hồi, huỷ bỏ quyết định của cấp uỷ, tổ chức đảng cấp dưới trái với thẩm quyền theo quy định của Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng.

2.9. Khi xem xét, kết luận, xử lý kỷ luật phải đảm bảo công minh, chính xác, kịp thời và chịu trách nhiệm đối với các kết luận, quyết định đó; bảo vệ những tổ chức và cá nhân làm đúng, đề nghị với tổ chức có thẩm quyền xem xét, xử lý nghiêm những trường hợp trù dập, trả thù người tố cáo và những trường hợp tố cáo mang tính chất bịa đặt, vu cáo, có dụng ý xấu.

3. Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát do Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ giao.

4. Khi tiến hành kiểm tra, giám sát có quyền yêu cầu tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên báo cáo tình hình, cung cấp tài liệu về những vấn đề có liên quan đến nội dung kiểm tra, giám sát; yêu cầu các tổ chức đảng có liên quan phối hợp trong công tác kiểm tra, giám sát.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát nếu phát hiện tổ chức đảng hoặc đảng viên có những quyết định hoặc việc làm có dấu hiệu sai, trái với Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, Nghị quyết, Chỉ thị, Quy định của Đảng thì UBKT Huyện uỷ được quyền yêu cầu tổ chức đảng hoặc đảng viên xem xét lại quyết định hoặc việc làm đó. Nếu không thực hiện thì báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét.

Qua công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng, UBKT Huyện uỷ đề nghị Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ hoặc yêu cầu tổ chức và cá nhân có thẩm quyền thi hành kỷ luật, thay đổi hình thức kỷ luật về Đảng, chính quyền, đoàn thể đối với đảng viên. Nếu tổ chức và cá nhân có thẩm quyền không thực hiện thì UBKT Huyện uỷ báo cáo Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ giải quyết và kiến nghị xem xét trách nhiệm của tổ chức và cá nhân đó.

5. Phối hợp với các Ban của Huyện uỷ giúp Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ xây dựng phương hướng, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát; tổ chức lực lượng để tiến hành kiểm tra, giám sát tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên trong việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng (theo Điều 30 Điều lệ Đảng).

6. Tham mưu giúp Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ:

6.1. Triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết, Chỉ thị, Quyết định, Quy định, Quy chế, Kết luận của Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng.

6.2. Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng nhằm giữ vững nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng, trước hết là nguyên tắc tập trung dân chủ, bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, tăng cường kỷ luật, kỷ cương của Đảng, chủ động phòng ngừa vi phạm kỷ luật của tổ chức đảng và đảng viên.

6.3. Báo cáo các vụ kỷ luật, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy.

6.4. Hướng dẫn và kiểm tra các cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng.

6.5. Xây dựng nội dung, kế hoạch kiểm tra, giám sát và trực tiếp tổ chức kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng và Điều 2 Điều 2 của Quy chế này.

6.6. Tham mưu cho Huyện ủy tổ chức sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong toàn Đảng bộ.

6.7. Tổ chức triển khai các Quyết định, Kết luận, Thông báo của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về thi hành kỷ luật, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật theo quy trình, quy định của Đảng; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên có liên quan trong việc thực hiện các quyết định, kết luận, thông báo đó.

6.8. Tham mưu một số vấn đề liên quan đến công tác cán bộ và cán bộ thuộc diện Huyện ủy quản lý.

7. Trên cơ sở quyết định của Ban Thường vụ Huyện ủy về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và biên chế được duyệt của cơ quan UBKT Huyện ủy và hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra cấp trên, UBKT Huyện ủy chủ động bố trí, sắp xếp tổ chức, bộ máy cụ thể; quy định chế độ làm việc của cơ quan UBKT Huyện ủy; phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy hướng dẫn Ủy ban Kiểm tra các Đảng ủy về cơ cấu, số lượng ủy viên ủy ban kiểm tra; UBKT Huyện ủy có thể trung tập một số cán bộ, chuyên viên thuộc các phòng, ban của huyện khi cần thiết.

8. Phối hợp với Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện tổ chức bồi dưỡng kiến thức, tập huấn nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng.

9. Phối hợp với Văn phòng Huyện ủy, Ban Tổ chức Huyện ủy và các cơ quan có liên quan giúp Huyện ủy giám sát việc thực hiện Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa X và Quy chế này.

Điều 3: Trách nhiệm, quyền hạn của thành viên UBKT Huyện ủy

1. Được UBKT Huyện ủy phân công phụ trách một hoặc một số lĩnh vực, địa bàn; chịu trách nhiệm trước UBKT Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng thuộc phạm vi phụ trách theo đúng quy định của Điều lệ Đảng, Quy chế làm việc của UBKT Huyện ủy và Quy định chế độ làm việc của cơ quan UBKT Huyện ủy (trừ Ủy viên UBKT kiêm chức).

2. Tham gia xây dựng phương hướng, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch công tác của UBKT Huyện ủy; trực tiếp chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ do UBKT Huyện ủy phân công; tham gia các đoàn kiểm tra do Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy hoặc UBKT Huyện ủy quyết định thành lập.

3. Nghiên cứu đề xuất các chủ trương, biện pháp về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng bộ huyện; chủ động nắm tình hình, phát hiện, đề xuất biện pháp giải quyết những vấn đề quan trọng thuộc phạm vi phụ trách; theo dõi tình hình chấp hành Quy chế làm việc của Huyện ủy khoá X và Quy chế làm việc của UBKT Huyện ủy để báo cáo với UBKT Huyện ủy.

4. Được cung cấp thông tin theo quy định của Trung ương; dự đầy đủ các kỳ họp của UBKT Huyện ủy; thảo luận, biểu quyết và cùng với UBKT Huyện ủy chịu trách nhiệm trước Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về các quyết định đó.

5. Các thành viên UBKT Huyện ủy không phải là Huyện ủy viên được dự các Hội nghị Huyện ủy (trừ những hội nghị Huyện ủy cần họp riêng).

Thường trực UBKT Huyện ủy phân công thành viên UBKT dự các cuộc họp của Thường trực Huyện ủy khi được mời. Thành viên UBKT Huyện ủy được mời dự một số cuộc họp, hội nghị có liên quan hoặc khi thấy cần thiết của cấp uỷ, Ban Thường vụ cấp uỷ trực thuộc Huyện ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định.

6. Giữ mối liên hệ với cấp uỷ, Ủy ban Kiểm tra các Đảng uỷ và các tổ chức đảng trong phạm vi phụ trách. Phối hợp chặt chẽ với các thành viên khác của UBKT Huyện ủy trong việc thực hiện các nhiệm vụ được UBKT Huyện ủy phân công. Giúp UBKT Huyện ủy trực tiếp chỉ đạo việc xây dựng chương trình, kế hoạch công tác; củng cố tổ chức, nhận xét, đánh giá cán bộ trong cơ quan UBKT Huyện ủy, góp phần tích cực xây dựng Chi bộ, cơ quan UBKT Huyện ủy ngày càng vững mạnh.

7. Gương mẫu thực hiện chế độ tự phê bình và phê bình, thường xuyên rèn luyện, học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực hoạt động thực tiễn.

Điều 4. Trách nhiệm, quyền hạn của Chủ nhiệm UBKT Huyện ủy

1. Chịu trách nhiệm trước Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về toàn bộ hoạt động công tác của UBKT Huyện ủy; thường xuyên giữ mối liên hệ công tác của UBKT Huyện ủy với Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

2. Chủ trì các công việc, các cuộc họp của UBKT Huyện ủy, Thường trực UBKT Huyện ủy; đề xuất những nội dung chương trình, những vấn đề cần thảo luận giải quyết, nhằm giữ vững kỷ cương, kỷ luật trong Đảng; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của UBKT Huyện ủy do Điều lệ Đảng quy định và nhiệm vụ do Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy giao.

3. Chỉ đạo, chủ trì một số cuộc kiểm tra, giám sát hoặc thẩm tra, xác minh những trường hợp tổ chức đảng, đảng viên là cán bộ lãnh đạo của huyện và các thành viên UBKT Huyện ủy khi có dấu hiệu vi phạm, bị tố cáo hoặc khiếu nại kỷ luật Đảng; được Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy ủy quyền nghe ý kiến trình bày của tổ chức đảng hoặc đảng viên bị thi hành kỷ luật, khiếu nại kỷ luật

thuộc thẩm quyền quyết định của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và báo cáo đầy đủ với Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét quyết định.

4. Trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị nhân sự UBKT Huyện ủy, giới thiệu đề Huyện ủy bầu bổ sung và bầu cho nhiệm kỳ tiếp theo. Trực tiếp chỉ đạo việc xây dựng bộ máy, đội ngũ cán bộ cơ quan UBKT của Huyện ủy. Tham gia với các cấp ủy trực thuộc Huyện ủy chuẩn bị nhân sự Ủy ban Kiểm tra, nhất là Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra của cấp ủy đó.

5. Thay mặt Ban Thường vụ Huyện ủy ký một số văn bản khi được ủy quyền; ký quyết định chuẩn y bầu bổ sung Ủy viên Ủy ban Kiểm tra, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra các cấp ủy trực thuộc Huyện ủy (trừ chức danh Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy). Thay mặt UBKT Huyện ủy ký các văn bản trình Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, các quyết định về thi hành kỷ luật thuộc thẩm quyền quyết định của UBKT Huyện ủy và một số văn bản khác; kiểm tra, đôn đốc các thành viên UBKT Huyện ủy thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn được phân công.

6. Giữa nhiệm kỳ và cuối nhiệm kỳ hoặc theo yêu cầu đột xuất báo cáo kết quả công tác trước Huyện ủy.

Điều 5: Trách nhiệm, quyền hạn của Thường trực Ủy ban và các Phó Chủ nhiệm UBKT Huyện ủy

1. Thường trực UBKT Huyện ủy thay mặt UBKT Huyện ủy chỉ đạo thực hiện chương trình công tác và nhiệm vụ cụ thể của UBKT Huyện ủy; kết luận một số cuộc kiểm tra, giám sát của UBKT Huyện ủy mà nội dung kiểm tra, giám sát không có vấn đề phức tạp.

2. Phó Chủ nhiệm Thường trực thực hiện trách nhiệm và quyền hạn của thành viên UBKT Huyện ủy tại Điều 3 và khoản 1 Điều 5 Quy chế này; giúp Chủ nhiệm giải quyết công việc hàng ngày của UBKT Huyện ủy; trực tiếp quản lý và điều hành cơ quan UBKT Huyện ủy, thực hiện chương trình công tác và các quyết định của UBKT Huyện ủy; ký các văn bản theo sự phân công của Ủy ban và Chủ nhiệm UBKT Huyện ủy.

3. Phó Chủ nhiệm thực hiện trách nhiệm và quyền hạn của thành viên UBKT Huyện ủy quy định tại Điều 3 và khoản 1 Điều 5 của Quy chế này. Ký một số văn bản theo sự phân công của UBKT Huyện ủy và Chủ nhiệm UBKT Huyện ủy; thay mặt UBKT Huyện ủy giải quyết công việc khi được ủy quyền.

Chương II

NGUYÊN TẮC, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA ỦY BAN KIỂM TRA HUYỆN ỦY

Điều 6: Nguyên tắc làm việc của UBKT Huyện ủy

1. UBKT Huyện ủy làm việc dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy; sự chỉ đạo trực tiếp và thường xuyên của Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy; chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy về công tác

kiểm tra, giám sát của Đảng. UBKT Huyện uỷ chấp hành các kết luận, quyết định của Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng bộ. Trường hợp UBKT Huyện uỷ có ý kiến khác với kết luận, quyết định của Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ thì UBKT Huyện uỷ chấp hành các kết luận, quyết định đó nhưng có quyền báo cáo Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ xem xét quyết định. UBKT Huyện uỷ chịu sự kiểm tra, giám sát của Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ; có trách nhiệm trả lời các đồng chí Huyện uỷ viên về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng và trách nhiệm được giao.

2. UBKT Huyện uỷ thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số.

3. Khi tiến hành công tác kiểm tra, giám sát, nếu tổ chức đảng và đảng viên được kiểm tra, giám sát thấy có vấn đề cần tham gia ý kiến thì phản ánh với Chủ nhiệm UBKT Huyện uỷ hoặc Thường trực UBKT Huyện uỷ; không được gây khó khăn, trở ngại cho việc kiểm tra, giám sát. Khi báo cáo Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ, UBKT Huyện uỷ phải báo cáo đầy đủ những ý kiến của tổ chức đảng và đảng viên về vấn đề có liên quan, cả những ý kiến khác với ý kiến của UBKT Huyện uỷ để Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ xem xét quyết định.

4. Các quyết định, kết luận, thông báo của UBKT Huyện uỷ về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng phải thông báo công khai bằng hình thức thích hợp đến tổ chức đảng và đảng viên có liên quan để thực hiện. Trường hợp có ý kiến khác thì vẫn phải chấp hành và được quyền khiếu nại, báo cáo với Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ xem xét quyết định hoặc có quyền báo cáo với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ theo quy định của Điều lệ Đảng.

Điều 7: Chế độ làm việc của UBKT và Thường trực UBKT Huyện uỷ

1. UBKT Huyện uỷ họp thường kỳ mỗi tháng một lần; Thường trực UBKT Huyện uỷ họp một tuần một lần, khi cần thì họp bất thường.

2. UBKT Huyện uỷ thực hiện chế độ báo cáo sơ kết, tổng kết theo quy định của Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ và quy định của Ban Thường vụ Huyện uỷ như sau:

- Mỗi năm một lần, giữa nhiệm kỳ và cuối nhiệm kỳ báo cáo với Huyện uỷ về tình hình công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng bộ; về hoạt động của UBKT Huyện uỷ.

- Sáu tháng một lần báo cáo Ban Thường vụ Huyện uỷ về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng bộ huyện.

- Mỗi quý một lần Thường trực Huyện uỷ làm việc với UBKT Huyện uỷ để nghe báo cáo tình hình, những vụ việc liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng bộ hoặc nghe báo cáo đột xuất theo đề nghị của Thường trực UBKT Huyện uỷ.

3. Hàng năm, giữa và cuối nhiệm kỳ UBKT Huyện uỷ có trách nhiệm tham mưu cho Huyện uỷ tiến hành sơ kết, tổng kết hoạt động kiểm tra, giám sát

và thi hành kỷ luật trong Đảng bộ; tổng kết việc thực hiện Quy chế làm việc của UBKT Huyện uỷ và báo cáo Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ.

Chương III

QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA ỦY BAN KIỂM TRA HUYỆN ỦY

Điều 8: Quan hệ công tác với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ

UBKT Huyện uỷ chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn về công tác kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ.

Điều 9: Quan hệ công tác với các Ban của Huyện uỷ và các tổ chức chính trị - xã hội của huyện

1. UBKT Huyện uỷ phối hợp với các cơ quan tham mưu (các Ban) của Huyện uỷ để thực hiện những nhiệm vụ do Điều lệ Đảng quy định và những nhiệm vụ do Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ giao; làm tốt chức năng tham mưu, giúp việc cho Huyện uỷ và Ban Thường vụ Huyện uỷ.

2. UBKT Huyện uỷ tham gia ý kiến với các Ban của Huyện uỷ có liên quan trong việc giúp Ban Thường vụ Huyện uỷ chuẩn bị và chuẩn y nhân sự cấp ủy, các cơ quan, đoàn thể trong huyện và Ủy ban Kiểm tra các Đảng uỷ trực thuộc Huyện uỷ trong việc đánh giá, điều động, luân chuyển, bố trí, đề bạt, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, đào tạo, khen thưởng đối với cán bộ thuộc diện Huyện uỷ quản lý.

3. UBKT Huyện uỷ chủ trì, phối hợp với các Ban của Huyện uỷ, tổ chức chính trị - xã hội, các phòng, ban trong huyện, các cơ quan bảo vệ pháp luật và các cơ quan khác có liên quan trong việc xem xét, giải quyết tố cáo; đôn đốc thực hiện các kết luận của Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ đối với tổ chức đảng và đảng viên thuộc diện Huyện uỷ quản lý bị tố cáo, có dấu hiệu vi phạm kỷ luật của Đảng và pháp luật Nhà nước. Trường hợp có các ý kiến khác nhau, UBKT Huyện uỷ và các tổ chức đảng liên quan có trách nhiệm báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4. UBKT Huyện uỷ căn cứ quy chế phối hợp công tác với các Ban của Huyện uỷ, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các cơ quan bảo vệ pháp luật và các cơ quan khác có liên quan của huyện trong việc tuyên truyền, nắm thông tin, phát hiện dấu hiệu vi phạm của các tổ chức đảng, đảng viên thuộc diện Huyện uỷ quản lý và những vụ liên quan đến cán bộ là đảng viên vi phạm pháp luật, gây hậu quả nghiêm trọng để xem xét, xử lý kỷ luật đảng và kỷ luật hành chính, đoàn thể được kịp thời, đúng quy định.

Điều 10: Quan hệ công tác với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Huyện uỷ; Ủy ban Kiểm tra các Đảng uỷ

1. UBKT Huyện uỷ chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Huyện uỷ thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng theo quy định của Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Tỉnh uỷ và Huyện uỷ.

2. UBKT Huyện uỷ chủ trì, phối hợp với các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc Huyện uỷ trong việc giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng và đảng viên thuộc diện Huyện uỷ quản lý; chỉ đạo việc kiểm tra đối với tổ chức đảng và đảng viên thuộc diện cấp uỷ cấp dưới quản lý khi có dấu hiệu vi phạm và trực tiếp kiểm tra khi thấy cần thiết. Trường hợp có ý kiến khác nhau, UBKT Huyện uỷ và cấp uỷ, tổ chức đảng liên quan có trách nhiệm báo cáo để Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ xem xét, quyết định.

3. Các Đảng uỷ trực thuộc Huyện uỷ khi chuẩn bị nhân sự để bầu Ủy ban Kiểm tra, bầu Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra, thay đổi Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra phải báo cáo với UBKT Huyện uỷ để UBKT Huyện uỷ báo cáo Ban Thường vụ Huyện uỷ xem xét, quyết định; khi thay đổi các thành viên của Ủy ban Kiểm tra cấp mình thì phải trao đổi thống nhất với UBKT Huyện uỷ trước khi thực hiện.

4. Các Nghị quyết, Quyết định, Báo cáo thường kỳ và đột xuất của cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc Huyện uỷ khi gửi Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ đồng thời gửi cho UBKT Huyện uỷ. Các cuộc họp, hội nghị thường kỳ hoặc bất thường của cấp uỷ, các tổ chức đảng trực thuộc Huyện uỷ phải thông báo để UBKT Huyện uỷ biết, nếu cần UBKT Huyện uỷ cử thành viên, kiểm tra viên hoặc chuyên viên của UBKT Huyện uỷ phụ trách địa bàn tham dự.

5. UBKT Huyện uỷ chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra các Đảng uỷ trực thuộc Huyện uỷ về việc chuẩn bị nhân sự Ủy ban Kiểm tra, xây dựng tổ chức bộ máy, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ kiểm tra; kiểm tra, giám sát hoạt động của Ủy ban Kiểm tra các Đảng uỷ trực thuộc Huyện uỷ; chủ trì hoặc phối hợp với Ủy ban Kiểm tra các Đảng uỷ trực thuộc Huyện uỷ trong công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng. Chỉ đạo, hướng dẫn các cấp uỷ và Ủy ban Kiểm tra của các Đảng uỷ trực thuộc Huyện uỷ sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng, việc thực hiện Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra các Đảng uỷ trực thuộc Huyện uỷ và tham gia thực hiện tốt phong trào thi đua yêu nước trong toàn Ngành kiểm tra của Đảng bộ tỉnh.

6. Ủy ban Kiểm tra các Đảng uỷ trực thuộc Huyện uỷ chấp hành sự lãnh đạo của cấp uỷ cùng cấp và sự chỉ đạo, kiểm tra, giám sát và hướng dẫn về công tác kiểm tra, giám sát của UBKT Huyện uỷ; phát hiện, đề xuất những vấn đề có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng để báo cáo với UBKT Huyện uỷ xem xét, giải quyết.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11:

1. Các đồng chí Huyện uỷ viên, Ủy viên UBKT Huyện uỷ; các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc và đảng viên trong Đảng bộ huyện có trách nhiệm thực hiện nghiêm Quy chế này.

2. UBKT Huyện ủy căn cứ vào nhiệm vụ do Điều lệ Đảng quy định, Quy chế làm việc của Huyện ủy, những quy định có liên quan và Quy chế này để tham mưu cho Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng các quy định cụ thể về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của cơ quan UBKT Huyện ủy; xây dựng và ban hành Quy định về chế độ làm việc của cơ quan UBKT Huyện ủy nhằm đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ.

3. Các Đảng ủy trực thuộc Huyện ủy căn cứ Điều lệ Đảng, Quy chế làm việc của cấp ủy cấp mình và Quy chế này để xây dựng và ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra cấp mình.

4. Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo và giám sát việc thực hiện Quy chế làm việc của UBKT Huyện ủy. Các tổ chức đảng trong Đảng bộ có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Quy chế này.

Điều 12: Quy chế này có hiệu lực thi hành từ ngày ký (thay thế Quy chế số 01-QC/HU, ngày 21/12/2011 của Huyện ủy khóa IX) và được phổ biến đến các chi bộ trong toàn Đảng bộ./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Các đồng chí Huyện ủy viên;
- Các Ban và Văn phòng Huyện ủy;
- Các đ/c UV UBKT Huyện ủy;
- Các TCCS đảng trực thuộc;
- UBKT các Đảng ủy trực thuộc;
- Lưu: VPHU; UBKT.

**T/M HUYỆN ỦY
BÍ THƯ**



Nguyễn Duy Hải